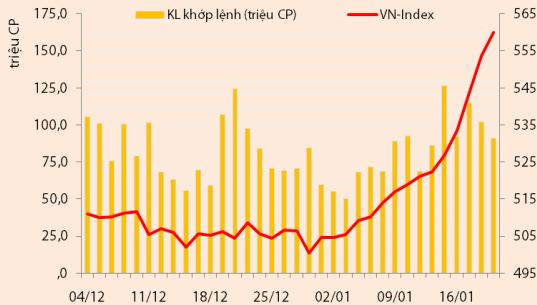


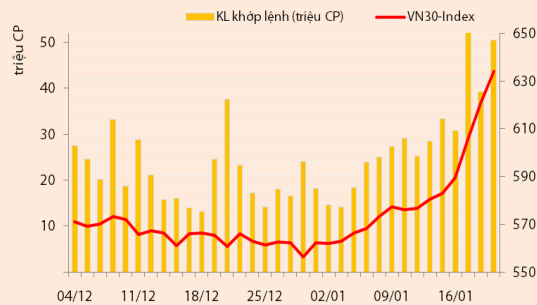


THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

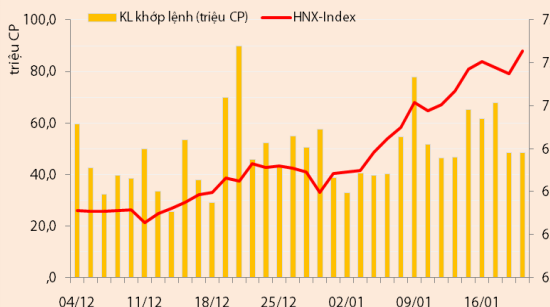
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
21/01/2014	559,91	634,08	73,56
Thay đổi (%)	1,13%	2,16%	1,46%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	91.154.110	50.448.520	48.546.154
Tổng KLGD (CP)	100.920.439	55.798.909	51.430.627
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	1.626,53	1.144,22	528,05
Tổng GTGD	1.981,66	1.451,60	551,59



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	507,31	473,18	100,19
Giá trị bán (tỷ đồng)	301,84	275,90	18,07
Giao dịch ròng	205,47	197,28	82,12



Nội dung:

- ☐ **VNIndex tăng điểm sau phiên điều chỉnh mạnh buổi sáng**
- ☐ **Áp lực chốt lời đối với các cổ phiếu sau thời gian tăng nóng sẽ rất cao**
- ☐ **PTKT: mở trạng thái PAC & C32**

Các chỉ số tăng trở lại trong phiên hôm nay. VNIndex tăng 1,13% lên 559,91 điểm, VN30 tăng 2,16% lên 634,08 điểm và HNIndex tăng 1,46% đạt 73,56 điểm.

Thanh khoản hai sàn đều giảm so với phiên trước. Sàn HSX có 91,15 triệu đv được khớp lệnh (-10,6%), ứng với giá trị 1.626,53 tỷ đồng. Con số này trên sàn HNX là 48,5 triệu đv (-0,1%), ứng với giá trị 528,05 tỷ đồng. KDC là mã có giao dịch thỏa thuận lớn nhất trong phiên với hơn 2,5 triệu đv được chuyển nhượng thành công.

VNIndex tăng điểm sau phiên điều chỉnh mạnh buổi sáng. Áp lực cung tăng mạnh tại các mã Blue-chips đã khiến sắc đỏ bao trùm toàn thị trường. Mặc dù vậy, sự hồi phục trở lại tại các cổ phiếu này một lần nữa dẫn dắt diễn biến của VNIndex khi chỉ số này kết thúc trong sắc xanh và chạm gần mốc 560 điểm. Độ rộng thị trường mở rộng với 152 mã tăng, 70 mã giảm trong đó hầu hết các mã trong rổ VN30 đều tăng mạnh như BVH (+6,79%), PVD (+6,47%), KDC (+5,85%).

Về phía các cổ phiếu đầu cơ, lượng cầu của ITA bất ngờ gia tăng, đẩy giá chạm trần ở mức 7,000 đồng/cổ phiếu. Đồng thời, đây cũng là cổ phiếu có giá trị thanh khoản cao nhất sàn với hơn 14,2 triệu đv được khớp lệnh. Cùng với sự hào hứng của ITA, các mã đầu cơ khác như HAR, HQC, KBC cũng chứng kiến sự tăng điểm trở lại sau nhiều phiên giảm liên tục. Đáng chú ý, tương tự như ITA, FLC cũng giao dịch vô cùng hào hứng, đạt gần 4,3 triệu đv khớp lệnh. Trên bình diện ngành, hầu hết các nhóm ngành tăng khá trong đó ngành dịch vụ tài chính tăng mạnh nhất.

Tương tự như HSX, HNX chốt phiên trong sắc xanh. Sự tăng điểm mạnh ở các cổ phiếu dẫn dắt là nhân tố chính khiến chỉ số HNX bật tăng hôm nay. Trong đó, nổi bật nhất là các mã VND (+2,3%), VCG (+5,8%), PVS (+9,9%). Về phía các cổ phiếu đầu cơ, SHN tiếp tục giảm điểm và chạm giá sàn tại 4,300 đồng/ cổ phiếu với giá trị khớp lệnh lớn hơn 5,9 triệu đv.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VNIndex điều chỉnh trong phiên và có phiên thứ 13 liên tiếp tăng điểm. Mở đầu phiên thị trường giao dịch cầm chừng và rời xa mốc tham chiếu gần 6 điểm tuy nhiên cho đến cuối phiên buổi sáng VNIndex có dấu hiệu hồi phục và chính thức trở lại đà tăng trong phiên chiều. Với việc quay trở lại nhóm VN30, hôm nay cổ phiếu ITA tăng trần với KLGD đạt hơn 14 triệu đv và được khối ngoại mua ròng gần 13 tỷ đồng. Như chúng tôi đã đề cập trong những phiên gần đây, dòng vốn ngoại đang là động lực chính thúc đẩy thị trường đi lên bởi dòng vốn này vẫn tiếp tục tìm kiếm các cơ hội để giải ngân tại thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thị trường nước ngoài, hai quỹ ETF VNM và FTSE tiếp tục được rót vốn vào và hiện đang giao dịch ở mức premium lần lượt là 9,85% và 2,91% vì vậy khả năng dòng vốn của các quỹ này sẽ còn tăng nữa trong thời gian tới là rất khả thi. Theo báo chí nước ngoài, xét trong bối cảnh các nền kinh tế trong khu vực thì Việt Nam đang là lựa chọn tốt nhất để đầu tư bởi bất ổn chính trị ở Thái Lan đang khiến cho nước này lâm vào nguy cơ vỡ nợ, căng thẳng tài chính tại Indonesia khiến Ngân hàng Thế giới dự báo nước này sẽ tiếp đà suy thoái trong năm 2014 hay thậm chí là thiên nhiên tại Philippines làm chậm lại khả năng tăng trưởng của nước này. Đây sẽ là điểm thuận



lợi cho chứng khoán Việt Nam trong năm 2014 này và chúng tôi tiếp tục dự báo lạc quan cho thị trường trong năm nay. *Tuy nhiên xét về quan điểm ngắn hạn, chúng tôi vẫn bảo lưu quan điểm thận trọng vì áp lực chốt lời đối với các cổ phiếu sau thời gian tăng nóng sẽ rất cao, mặc dù vậy do được vốn ngoại hỗ trợ nên có khả năng sự điều chỉnh sẽ không quá lớn.*



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

VN-Index tiếp tục có một phiên tăng điểm ấn tượng nhờ các cổ phiếu có vốn hóa lớn như BVH (+6,6%), VIC (4,6%), VSH (+3,2%), SSI (+4,4%) ... Đóng cửa VN-Index tăng 6,24 điểm (tương đương 1,13%). Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ 10% so với phiên trước đó, đạt 91 triệu cổ phiếu.

Đồ thị nến ngày có đuôi nến dài về phía dưới, cho thấy trong phiên có lúc lực bán khá mạnh đẩy thị trường giảm sâu, tuy nhiên sau đó lực cầu dần thắng thế giúp VN-Index đóng cửa gần sát giá cao nhất trong ngày.

Vùng giá mục tiêu chúng tôi đặt ra trong ngắn hạn với VN-Index đã đạt được (560 điểm). Trong ngắn hạn, lực bán chốt lời đang xuất hiện, khối lượng giao dịch trong 3 phiên tăng điểm gần nhất cũng đang giảm dần đều (tuy không quá chênh lệch). Những dấu hiệu đó cho thấy trong những phiên tới có thể sẽ xuất hiện những phiên điều chỉnh giảm để hạ nhiệt đà tăng đang quá nóng của thị trường.

Những dấu hiệu phân phối chưa xuất hiện, cho thấy xu hướng tăng trung và dài hạn vẫn đang được bảo toàn.

SÀN HNX:

Sau hai phiên giảm điểm nhẹ, HNX-Index đã tiếp tục đà tăng điểm, với mức tăng 1,06 điểm (tương đương 1,46%). Tổng cộng có 48,5 triệu cổ phiếu được khớp lệnh, đúng bằng khối lượng giao dịch của ngày hôm trước.

HNX-Index đóng cửa ở mức gần như cao nhất trong ngày, tạo nên một cây nến xanh dài, bao trùm cả hai cây nến đỏ trước đó, cho thấy lực mua mạnh mẽ đã thắng hoàn toàn lực bán. Tuy chưa hoàn toàn vượt qua được vùng 73,5-74 điểm, nhưng diễn biến này cho thấy đà tăng của HNX-Index vẫn đang rất mạnh mẽ, các phiên điều chỉnh chỉ xuất hiện với mức độ nhẹ và không kéo dài.

Các chỉ báo kỹ thuật chưa phát tín hiệu xấu đối với HNX-Index.

Trong trung và dài hạn, HNX-Index vẫn đang tiến tới vùng 79-80 điểm. Trong ngắn hạn, các ngưỡng hỗ trợ của HNX-Index lần lượt là 72 và 70 điểm.

QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Hai sàn tiếp tục tăng điểm mạnh mẽ nhờ lực cầu lớn của khối ngoại. Dòng tiền vẫn đang tập trung vào các cổ phiếu có cơ bản tốt và tiềm năng trong dài hạn. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét chốt lời ở các mã đã đạt lợi nhuận kỳ vọng và mua lại khi thị trường điều chỉnh giảm. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu.



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
SSI	21,2	Mua	06/01/2014	18,3	22,0	17,3			Nắm giữ	15,85%	Trung hạn
REE	32,3	Mua	06/01/2014	30,2	35,0	29,0			Nắm giữ	6,95%	Trung hạn
PVC	15,5	Mua	08/01/2014	14,7	16,3	14,2			Nắm giữ	5,44%	Trung hạn
SVC	15,7	Mua	08/01/2014	15,8	17,0	14,8			Nắm giữ	-0,63%	Trung hạn
VSH	16,2	Mua	08/01/2014	14,8	18,5	14,3			Nắm giữ	9,46%	Dài hạn
VIP	12,0	Mua	09/01/2014	11,6	14,0	10,6			Nắm giữ	3,45%	Trung hạn
GAS	77,0	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	13,24%	Trung hạn
DCL	27,1	Mua	15/01/2014	26,5	29,0	24,0			Nắm giữ	2,26%	Trung hạn
VCG	10,9	Mua	15/01/2014	10,3	13,0	9,00			Nắm giữ	5,83%	Trung hạn
C32	26,6	Mua	20/01/2014	26,6	30,0	24,8			Mở trạng thái	0,00%	Ngắn hạn
PAC	19,8	Mua	20/01/2014	19,8	26,0	18,5			Mở trạng thái	0,00%	Trung hạn

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

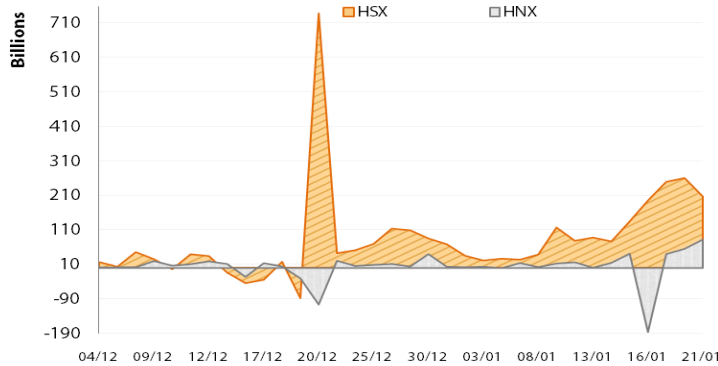
Cổ phiếu	Giá TT	Thay đổi (%)	Khối lượng	Khối lượng bình quân 10 phiên	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn
BVH	47,2	6,79%	1.724.650	660.083	Tăng	Tăng
CII	19,0	0,53%	495.420	746.987	Tăng	Tăng
CSM	38,8	0,78%	824.530	971.611	Tăng	Tăng
CTG	16,5	1,23%	439.370	953.177	Giảm	Giảm
DPM	48,0	-1,44%	2.317.460	1.055.983	Tăng	Tăng
FPT	53,0	1,92%	647.850	776.219	Tăng	Tăng
GMD	36,1	2,56%	320.210	547.374	Tăng	Tăng
HAG	22,1	1,38%	3.303.200	3.038.565	Tăng	Đi ngang
HCM	27,5	3,77%	555.200	734.171	Tăng	Tăng
HPG	54,0	3,85%	703.410	662.476	Tăng	Tăng
ITA	7,0	6,06%	14.207.610	8.290.624	Đi ngang	Đi ngang
MSN	96,5	-2,53%	491.030	341.494	Tăng	Tăng
NTL	14,6	2,82%	1.457.130	835.537	Đi ngang	Đi ngang
OGC	10,9	3,81%	1.308.500	1.387.529	Giảm	Đi ngang
PET	21,5	0,00%	417.020	955.314	Đi ngang	Đi ngang
PGD	43,5	4,82%	350.510	279.883	Tăng	Tăng
PGS	34,9	7,38%	675.250	722.028	Tăng	Tăng
PPC	26,4	3,12%	2.003.630	1.650.580	Tăng	Tăng
PVD	74,0	6,47%	495.630	551.313	Tăng	Tăng
PVS	28,9	9,89%	5.883.677	2.814.716	Tăng	Tăng
VCB	29,6	1,37%	1.899.570	1.522.085	Tăng	Tăng

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NGĐT NƯỚC NGOÀI



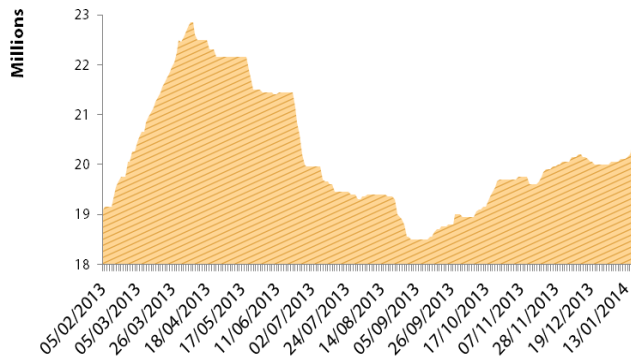
Khối ngoại mua ròng mạnh trên cả hai sàn với giá trị lên đến gần 288 tỷ. Trên sàn HCM, dòng vốn có xu hướng giải ngân vào các cổ phiếu lớn như VIC (~31,29 tỷ đồng), STB (~28,58 tỷ đồng), mức độ bán ròng mạnh tại MSN (~11,95 tỷ đồng). Trên sàn Hà Nội, PVS và SHB là hai mã được mua ròng nhiều nhất với giá trị lần lượt là 61,89 và 12,33 tỷ đồng.

Hai quỹ VNM ETF và FTSE ETF hiện giao dịch với mức premium lần lượt là +9,85%, và +2,81%. Lượng ccq đang lưu hành của quỹ VNM và FTST ETF đều giữ nguyên không đổi.

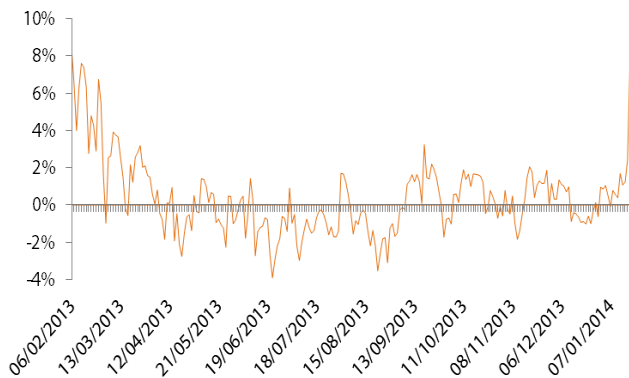
DIỄN BIẾN ETF

Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

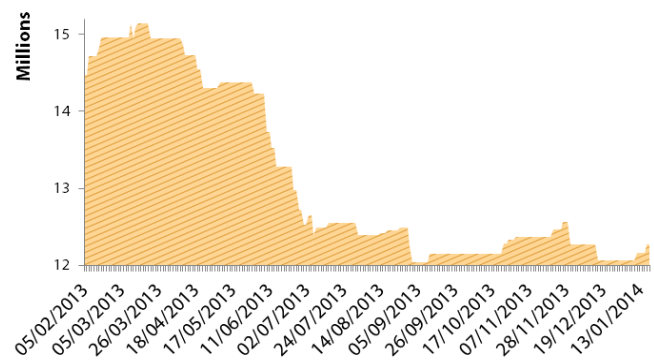


Chênh lệch giữa giá và NAV (%)

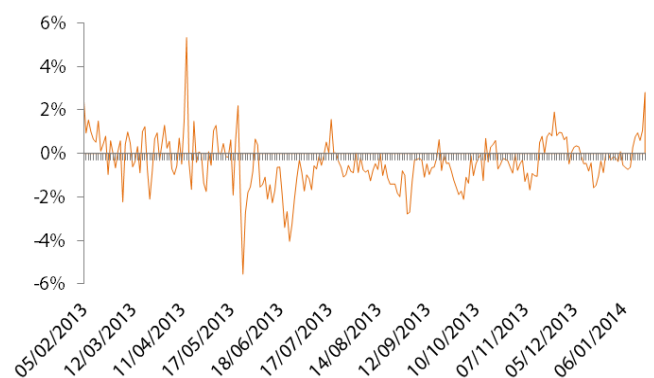


FTSE Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ



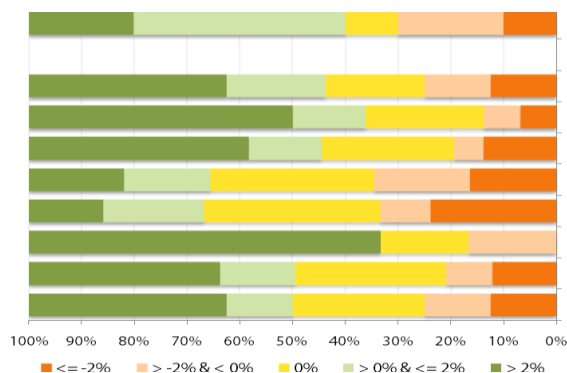
Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

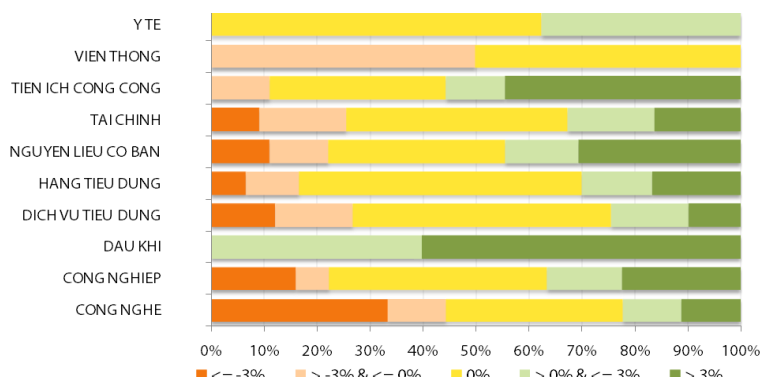
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±% (T-10)
SRF	20,0	6,95%	11,73%	SFC	20,0	-6,85%	-18,37%
KDH	13,9	6,92%	9,45%	BRC	10,7	-6,77%	0,94%
THG	9,4	6,82%	11,90%	PDR	13,5	-6,54%	-12,34%
TCM	28,3	6,79%	24,12%	VST	2,7	-6,47%	-20,59%
BVH	47,2	6,79%	22,92%	TDW	15,5	-6,45%	6,16%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±% (T-10)
HBE	5,5	10,00%	12,24%	INN	27,0	-10,0%	-9,09%
INC	5,5	10,00%	19,57%	RCL	19,3	-9,81%	4,32%
VE4	8,8	10,00%	10,00%	VCS	18,4	-9,80%	9,52%
AAA	22,1	9,95%	21,43%	CJC	18,5	-9,76%	-20,26%
PVS	28,9	9,89%	29,60%	MCC	13,0	-9,72%	-16,13%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	14,21	15,6	DPM	110,80	6,81
SSI	4,87	5,3	SSI	100,34	6,16
FLC	4,33	4,7	ITA	98,80	6,07
HAG	3,30	3,6	BVH	80,03	4,92
MBB	2,70	3,0	HAG	71,83	4,41

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
SHB	6,82	13,26	PVS	164,21	29,77
SHN	5,96	11,60	VCG	53,69	9,73
PVS	5,92	11,52	SHB	48,88	8,86
VCG	5,01	9,74	VND	37,96	6,88
PVX	3,74	7,26	SHN	25,65	4,65

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
VIC	46,09	14,80	31,29	MSN	30,24	42,19	(11,95)
STB	31,42	2,84	28,58	DPM	79,67	90,25	(10,58)
VCB	63,10	34,56	28,54	GAS	2,07	4,76	(2,69)
PPC	20,24	0,26	19,98	PAC	1,11	3,59	(2,48)
BVH	39,01	19,29	19,73	EIB	0,00	2,14	(2,14)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
PVS	71,88	9,99	61,89	DBC	-	0,99	(0,99)
SHB	12,37	0,04	12,33	BVS	-	0,80	(0,80)
VCG	6,80	-	6,80	MEC	0,04	0,41	(0,37)
VND	5,38	4,34	1,04	PVG	-	0,30	(0,30)
AAA	0,79	-	0,79	CAP	-	0,28	(0,28)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện	TG ĐK thực hiện quyền	TG chuyển nhượng	Giá (đ/cp)
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2-2013	10/03/2014			
GMC	20/02/2014	24/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
SRF	19/02/2014	21/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2013						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
EID	12/02/2014	14/02/2014	Cổ tức bằng tiền	15%	2013	07/04/2014			
MDC	12/02/2014	14/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
BBS	10/02/2014	12/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMC	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAM	07/02/2014	11/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	21/03/2014			
CPC	08/01/2014	10/01/2014	Đại hội cổ đông 2014						
DBC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông 2014						
HBC	06/02/2014	10/02/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2012	28/02/2014			
MEC	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
MHL	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
TCM	06/02/2014	10/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
ADC	27/01/2014	07/02/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
CMS	24/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HSI	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	5%	2013	05/03/2014			
HTP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Cổ tức bằng tiền	6%	2-2013	20/02/2014			
SAP	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
VTM	23/01/2014	27/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
DZM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						



FCM	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
HSG	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	1-2013	19/02/2014			
PAN	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	10%	2013	14/02/2014			
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Đại hội cổ đông thường niên 2014						
PRC	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	7%	2013	15/04/2014			
PVB	22/01/2014	24/01/2014	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản						
VLF	22/01/2014	24/01/2014	Cổ tức bằng tiền	8%	2012	20/02/2014			

Nguồn: HSX, HNX

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	14/01/2014	0,75%	0,75%	10.149	10.478	-3,14%	10.478	9.994
VF1	16/01/2014		0,50%	20.005	19.380	3,22 %	20.005	18.812
VF4	15/01/2014		0,50%	8.826	8.548	3,26 %	8.826	8.447
VFA	17/01/2014	1,00%	0,50%	7.277	7.232	0,63%	7.404	6.867

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.ntt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Nguyễn Anh Tuấn – TP, Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 225

tuan.na@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP, Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2013.